

Số: 129/2018/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung nội dung về số lượng, mức khoán chi phụ cấp tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 402/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung nội dung về số lượng, mức khoán chi phụ cấp tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung nội dung về số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“1. Ở cấp xã:

a) Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí không quá 08 người.

b) Mức khoán chi phụ cấp: Thực hiện tổng mức khoán chi phụ cấp, bao gồm cả 3% bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã loại 1, loại 2, loại 3 bằng mức khoán quỹ phụ cấp của Trung ương theo quy định hiện hành. Mức khoán chi phụ cấp đối với 01 người hoạt động không chuyên trách cấp xã không được thấp hơn 1,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng, không được cao hơn 2,54 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Ở thôn, tổ dân phố:

a) Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: Mỗi thôn, tổ dân phố bố trí không quá 02 người.

Thực hiện tổng mức khoán chi phụ cấp, bao gồm cả 3% bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố như sau: Thôn, tổ dân phố loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,6 lần mức lương cơ sở; Thôn, tổ dân phố loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,3 lần mức lương cơ sở; Thôn, tổ dân phố loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,0 lần mức lương cơ sở.

b) Đối với những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố: Mỗi thôn, tổ dân phố bố trí không quá 05 người.

Thực hiện tổng mức khoán chi phụ cấp để chi trả hàng tháng đối với những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố như sau: Thôn, tổ dân phố loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 4,2 lần mức lương cơ sở; Thôn, tổ dân phố loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,8 lần mức lương cơ sở; Thôn, tổ dân phố loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,4 lần mức lương cơ sở.”

3. Nguyên tắc thực hiện kiêm nhiệm, mức phụ cấp kiêm nhiệm: Thực hiện kiêm nhiệm để giảm được người so với số lượng tối đa được bố trí ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm như sau:

a) Trường hợp kiêm nhiệm nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng 100% mức khoán công việc mà người đó kiêm nhiệm nhưng tổng phụ cấp kiêm nhiệm không được quá 2,54 lần mức lương cơ sở.

b) Trường hợp kiêm nhiệm nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được hưởng 100% mức khoán công việc mà người đó kiêm nhiệm nhưng tổng phụ cấp kiêm nhiệm không được quá 1,8 lần mức lương cơ sở.

c) Trường hợp kiêm nhiệm nhiệm vụ của nhóm những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố được hưởng 100% mức khoán của nhóm công việc mà người đó kiêm nhiệm.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc sắp xếp, bố trí số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và những người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Điều 1 trước ngày 01 tháng 8 năm 2019.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết cách thức khoán chi phụ cấp, mức hưởng phụ cấp kiêm nhiệm đối với từng trường hợp và hướng dẫn các nội dung liên quan để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.


3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

2. Nghị quyết này bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết 165/2015/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTƯQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Lê Đình Sơn